

EVFTA TẠO CƠ HỘI KINH DOANH

TIỀM NĂNG CHO CỘNG ĐỒNG DOANH NGHIỆP VIỆT



Hiệp định Thương mại tự do Việt Nam - EU (EVFTA) không chỉ mở ra cơ hội giúp Việt Nam trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, mà còn tạo cơ hội kinh doanh tiềm năng cho doanh nghiệp Việt Nam trong bối cảnh kinh tế, giao thương toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng do đại dịch COVID-19 gây ra.

EVFTA - ĐÒN BẨY THỨC ĐẨY THƯƠNG MẠI HAI CHIỀU

Theo các chuyên gia, chưa bao giờ EU xuất hiện tình trạng khan hiếm hàng hóa nhưng hiện nay nguồn hàng vào EU khá hạn chế do nhiều đối tác cung ứng cho EU đang phải chống chọi với dịch COVID-19, cộng với áp lực về giá cước vận tải biển tăng cao trong khi nhu cầu tiêu dùng những tháng cuối năm của người dân EU đang tăng dần. Nguồn cung hàng hoá cho thị trường EU đang đứt gãy nên các đầu mối nhập khẩu hàng hoá tại EU có nhu cầu nhập hàng hoá cho dịp cuối năm, đây là cơ hội tốt để các nước xuất khẩu như Việt Nam tận dụng cơ hội để nắm giữ thị trường.

Bà Nguyễn Thảo Hiền (Phó Vụ trưởng Vụ Thị trường châu Âu - châu Mỹ, Bộ Công Thương) cho rằng, lợi thế lớn nhất của doanh nghiệp Việt Nam tại thị trường EU hiện nay chính là ưu đãi thuế quan từ EVFTA. Từ khi Hiệp định EVFTA có hiệu lực, nhiều ngành hàng như giày dép, dệt may, thủy sản, gỗ, rau quả đều đã tận dụng khá tốt và gia tăng được kim ngạch xuất khẩu. Trong đó, mặt hàng nông sản, thực phẩm, rau quả xuất khẩu của Việt Nam đang tăng trưởng cao ở mức 20-30%/năm và không bị hạn chế về chủng loại, sản lượng.

Trong bối cảnh đại dịch COVID-19 bùng phát và diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tiêu cực đến toàn bộ hoạt động thương mại và đầu tư của thế giới cũng như Việt Nam, khiến thương mại toàn cầu sụt giảm, nhiều thị trường siết chặt hàng rào phi thuế quan, gia tăng bảo hộ trong nước... việc thực thi Hiệp định EVFTA mang lại ý nghĩa quan trọng giúp bù đắp sự suy giảm của nền kinh tế và mang

đến cơ hội thị trường đa dạng hơn cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp lấy lại đà tăng trưởng hậu dịch bệnh. Ngoài ra, đây cũng là cơ hội để các doanh nghiệp có thể tham gia chuỗi cung ứng mới thay thế cho các chuỗi cung ứng truyền thống vốn đang bị đứt đoạn hoặc đình trệ do dịch COVID-19.

Việt Nam có thuận lợi rõ nhất là Hiệp định EVFTA với các ưu đãi cắt giảm thuế quan và mở cửa thị trường mạnh mẽ tạo ra cho các doanh nghiệp Việt Nam lợi thế cạnh tranh lớn khi tiếp cận và khai thác hiệu quả thị trường EU. Đồng thời, EU cũng là thị trường nhập khẩu lớn thứ hai thế giới với giá trị nhập khẩu hàng hóa từ các thị trường ngoại khối đạt 2.160,2 tỷ USD (2020); trong khi đó thị phần hàng hóa xuất khẩu Việt Nam tại EU mới chỉ chiếm khoảng 2%, cơ cấu xuất nhập khẩu hàng hóa Việt Nam và EU cũng phần nhiều mang tính bổ trợ, không cạnh tranh trực tiếp. Do vậy, tiềm năng thị trường còn tương đối lớn trong thời gian tới, khi nền kinh tế EU phục hồi, tăng trưởng trở lại và nhu cầu tiêu thụ, nhập khẩu hàng hóa gia tăng.

Với các cam kết trong EVFTA về phát triển bền vững, thương mại số sẽ tạo điều kiện thuận lợi để Việt Nam tiếp cận công nghệ “số và xanh” hiện đại và tiên tiến của EU để đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng “đi tắt đón đầu” hướng đến kinh tế số và xanh, thân thiện môi trường, chuyển đổi sang công nghệ tiêu chuẩn cao, giúp hàng hóa Việt Nam có ưu thế về chất lượng, đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật và môi trường cao như thị trường EU.

Xu hướng chuyển dịch chuỗi sản xuất và dòng đầu tư sẽ mang

lại cơ hội lớn cho Việt Nam trong việc gia tăng sức cạnh tranh và thu hút đầu tư từ EU, với nền tảng vững chắc từ EVFTA. Đầu tư của EU hiện nay chủ yếu tập trung vào các ngành công nghiệp công nghệ cao, tuy nhiên, đang có xu hướng phát triển hơn vào các ngành dịch vụ (bưu chính viễn thông, tài chính, văn phòng cho thuê, bán lẻ), lĩnh vực năng lượng sạch, công nghiệp phụ trợ, chế biến thực phẩm, nông nghiệp công nghệ cao, dược phẩm...

Các nhà đầu tư châu Âu có ưu thế về công nghệ, vì vậy sẽ góp phần tích cực trong việc tạo lập một số ngành nghề mới và sản phẩm mới có hàm lượng công nghệ cao. Dòng đầu tư từ EU vào Việt Nam về trung hạn và dài hạn sẽ gia tăng đáng kể với nhiều dự án chất lượng có giá trị cao, đồng thời đẩy mạnh hỗ trợ chuyển giao công nghệ.

NHỮNG CON SỐ AN TƯỢNG

EU là thị trường tiêu dùng lớn thứ 2 thế giới, kim ngạch nhập khẩu hàng hóa mỗi năm của EU chiếm 15% tổng nhu cầu nhập khẩu toàn cầu. Sau khi bị suy giảm nghiêm trọng trong năm 2020 do tác động của dịch COVID-19, kinh tế EU đang trên đà phục hồi tích cực. Còn đối với Việt Nam, EU luôn nằm trong nhóm thị trường xuất khẩu và đối tác thương mại lớn nhất, trong đó các mặt hàng EU có nhu cầu nhập khẩu lớn đều là mặt hàng xuất khẩu thế mạnh của Việt Nam như dệt may, da giày, thủy sản, đồ gỗ...

Theo Ban Chỉ đạo 35 Bộ Công Thương, nhìn lại năm đầu tiên thực thi, EVFTA không chỉ là đòn bẩy thúc đẩy thương mại hai chiều mà còn là lợi thế ưu việt cho cộng đồng doanh nghiệp hai Bên trong



bối cảnh kinh tế, giao thương toàn cầu bị ảnh hưởng nghiêm trọng do đại dịch COVID-19 gây ra. Những con số ấn tượng về trao đổi thương mại và đầu tư ngay cả trong thời kỳ bệnh dịch bùng phát tại các nước EU sau đó đến Việt Nam đã chứng minh điều này:

Thứ nhất, về thương mại: Theo tính toán từ số liệu của Tổng cục Hải quan Việt Nam, trao đổi thương mại hai chiều giữa Việt Nam và EU sau một năm thực thi Hiệp định đạt 54,87 tỷ USD, tăng 12,1% so với giai đoạn cùng kỳ, trong đó kim ngạch xuất khẩu đạt 38,48 tỷ USD, tăng 11,3% và kim ngạch nhập khẩu đạt 16,39 tỷ USD, tăng 14,04%.

Mặc dù Việt Nam bị ảnh hưởng nặng nề do đợt dịch thứ 4 bùng phát tại vùng xuất khẩu trọng điểm phía Nam, 11 tháng năm 2021, thương mại 2 chiều giữa Việt Nam và EU vẫn ghi nhận sự tăng trưởng khả quan, kể cả so với thời kỳ trước đại dịch, với kim ngạch đạt 51,3 tỷ USD, tăng 13,8% so với cùng kỳ năm 2020, trong đó xuất khẩu đạt 35,96 tỷ USD, tăng 12,6% và nhập khẩu đạt 15,34 tỷ USD, tăng 16,6% so với cùng kỳ năm 2020. Việt Nam xuất siêu sang EU 20,6 tỷ USD, tăng 9,8% so với mức xuất siêu của cùng kỳ năm ngoái.

Thứ hai, ngày càng nhiều doanh nghiệp tận dụng được ưu đãi từ Hiệp định EVFTA qua việc sử dụng chứng nhận xuất xứ (C/O) ưu đãi. Trong năm đầu tiên thực thi Hiệp định, các cơ quan, tổ chức được ủy quyền cấp C/O mẫu EUR.1 đã cấp khoảng 207.682 chứng nhận C/O mẫu EUR.1 với kim ngạch đạt khoảng 7,71 tỷ USD đi 27 nước EU. Ngoài ra, các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa sang EU còn thực hiện tự chứng nhận xuất xứ cho 6.115 lô hàng được hưởng ưu đãi thuế quan theo EVFTA.



Thứ ba, năng lực cạnh tranh và thị phần của hàng hóa Việt ngày càng được cải thiện rõ rệt tại thị trường EU. Việt Nam hiện là đối tác thương mại thứ 15 của EU và đã vươn lên trở thành đối tác thương mại hàng hóa lớn nhất của EU trong khu vực ASEAN, với kim ngạch thương mại hai chiều năm 2020 đạt 43,2 tỷ EUR (theo Eurostat), và xếp trong Top 10 các nước cung ứng hàng hóa lớn nhất vào thị trường EU.

Thứ tư, về đầu tư: Với cam kết mạnh mẽ đảm bảo tính minh bạch, thông thoáng, thuận lợi trong môi trường kinh doanh - đầu tư, Việt Nam đã tiếp nhận được nguồn đầu tư chất lượng cao từ EU với những dự án có công nghệ tiên tiến, tạo ra những giá trị và lợi ích chung cho cộng đồng doanh nghiệp hai Bên. EU hiện là nhà đầu tư (FDI) lớn thứ 6 tại Việt Nam với tổng số vốn đầu tư đăng ký lũy kế đến tháng 11 năm 2021 đạt 22,4 tỷ USD.



Sang năm 2022, xuất khẩu hàng hóa của Việt Nam sang thị trường EU được nhận định sẽ tăng trưởng khả quan hơn so với năm 2021 do các doanh nghiệp Việt Nam ngày càng tận dụng tốt những ưu đãi từ Hiệp định EVFTA. Trong khi đó, sau 2 năm dịch COVID-19 bùng phát, cả Việt Nam và EU đang thích ứng ngày càng tốt hơn với dịch bệnh, cùng đẩy nhanh quá trình tiêm chủng và tiêm mũi tăng cường. Kinh tế - thương mại Việt Nam - EU với nền tảng vững chắc từ EVFTA sẽ đứng trước nhiều cơ hội triển vọng hậu đại dịch, mang lại lợi ích thiết thực cho cộng đồng doanh nghiệp hai bên.

Thanh Tân